

CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG NGỪA TỘI PHẠM DO NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI THỰC HIỆN THÔNG QUA CHỨC NĂNG CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

MAI ĐẮC BIÊN* - MAI THU HẰNG**

Tóm tắt: Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thực hành quyền công tố (THQCT), kiểm sát hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự nhằm bảo đảm mọi hành vi phạm tội phải được phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử kịp thời, không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm, đồng thời bảo đảm quyền con người, quyền công dân của người bị buộc tội và những người tham gia tố tụng khác trong tố tụng hình sự. Công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện thông qua chức năng của VKSND trong thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, thiếu sót cần khắc phục. Bài viết đánh giá tình hình tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện, một số khó khăn, vướng mắc, từ đó đưa ra một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện của VKSND.

Từ khóa: Viện kiểm sát nhân dân, người dưới 18 tuổi, tội phạm

Ngày nhận bài: 17/8/2023; Biên tập xong: 13/12/2023; Duyệt đăng: 29/12/2023

THE WORKS OF FIGHTING AND PREVENTING CRIMES COMMITTED BY PERSON UNDER 18 YEARS OLD THROUGH THE FUNCTION OF THE PEOPLE'S PROCURACY

Abstract: The People's Procuracy prosecutes and supervises judicial activities in criminal proceedings to ensure that all criminal acts are promptly detected, charged, investigated, prosecuted and adjudicated, to avoid wrongful convictions or crime omissions. At the same time, it ensures the human rights and citizen rights of the accused and other participants in criminal proceedings. Recently, the works of fighting and preventing crimes committed by person under 18 years old through the functions of the People's Procuracy has achieved many positive results but still witnessed a number of limitations and shortcomings. The article evaluates the situation of crimes committed by person under 18 years old, some difficulties and obstacles, thereby gives solutions for the People's Procuracy to improve the effectiveness of these works.

Keywords: The People's Procuracy, person under 18 years old, crimes

Received: Aug 17th, 2023; **Editing completed:** Dec 13th, 2023; **Accepted for publication:** Dec 29th, 2023

1. Khái quát tình hình tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện

Trong thời gian 05 năm (từ năm 2017 đến năm 2021), Cơ quan điều tra (CQĐT) đã khởi tố, điều tra 486.826 vụ án hình sự/ 695.627 bị can; Viện kiểm sát (VKS) đã truy tố 315.679 vụ án/ 542.205 bị can;

Tòa án đã xét xử sơ thẩm 306.488 vụ án/ 518.015 bị cáo. Trong số đó có 20.681 bị can là người dưới 18 tuổi¹.

** Email: Bienmd@tks.edu.vn*

Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Phó Vụ trưởng Vụ 2, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

*** Email: Thuhang0803@gmail.com*

Thạc sĩ, Giảng viên Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

- Tình hình người dưới 18 tuổi phạm tội bị khởi tố bị can từ năm 2017 đến năm 2021 theo một số tội danh²:

TT	Tội danh (Điều luật)	Số lượng người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố bị can theo một số tội danh				
		2017	2018	2019	2020	2021
1	Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (Điều 134)	669	704	695	787	1.080
2	Tội trộm cắp tài sản (Điều 173)	1.422	1.119	995	942	956
3	Tội gây rối trật tự công cộng (Điều 318)	25	104	148	382	778
4	Tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy (Điều 249 và Điều 251)	329	498	504	599	549
5	Tội cướp giật tài sản (Điều 171)	249	282	262	219	258
6	Tội giết người (Điều 123)	149	125	130	154	227
7	Tội cướp tài sản (Điều 168)	310	256	215	250	225
8	Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đường sắt... (Điều 260)	141	136	149	143	142
9	Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi (Điều 142)	86	68	97	142	130
10	Các tội còn lại	521	490	411	715	714
	Tổng số	3.901	3.782	3.606	4.333	5.059

Một số địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố cao là:

+ Thành phố Hồ Chí Minh: 431 bị can, chiếm 8,52%, là địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố cao nhất toàn quốc.

+ Hà Nội: 352 bị can, chiếm 6,96%, là địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm

tội mới bị khởi tố cao thứ hai toàn quốc.

+ Thanh Hóa: 209 bị can, chiếm 4,13%, là địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố cao thứ ba toàn quốc.

+ Khánh Hòa: 165 bị can, chiếm 3,26%, là địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố cao thứ tư toàn quốc.

+ Gia Lai: 164 bị can, chiếm 3,24%, là địa phương có số người dưới 18 tuổi phạm tội mới bị khởi tố cao thứ năm toàn quốc.

- **Tình hình thụ lý, giải quyết đối với người dưới 18 tuổi phạm tội năm 2021³:**

¹ Trích nguồn của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin – VKSND tối cao (Được sự hỗ trợ của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) trong khuôn khổ của Dự án “Tăng cường tư pháp và pháp luật tại Việt Nam”, do Liên minh Châu Âu tài trợ).

² Trích nguồn của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin – VKSND tối cao.

³ Trích nguồn của Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin – VKSND tối cao.

Tổng số thụ lý điều tra 5.535 bị can (gồm cả số bị can mới khởi tố và tồn năm 2020 chuyển sang); đề nghị truy tố: 4.030 bị can, đạt tỷ lệ 72,81%; Đình chỉ điều tra 75 bị can, chiếm tỷ lệ 1,36%. Tổng số thụ lý, giải quyết trong giai đoạn truy tố: 4.580 (gồm cả số bị can mới và tồn năm 2020 chuyển sang); Truy tố: 4.176 bị can, chiếm tỷ lệ 91,18%; Đình chỉ 12 bị can, chiếm tỷ lệ 0,26%. Tổng số thụ lý, giải quyết trong giai đoạn xét xử: 3.402 bị cáo, trong đó: Miễn hình phạt 10 bị cáo; Cảnh cáo 09 bị cáo; Phạt tiền 19 bị cáo; Cải tạo không giam giữ 261 bị cáo; Phạt tù nhưng cho hưởng án treo 935 bị cáo.

2. Kết quả đạt được trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện thông qua chức năng của Viện kiểm sát nhân dân

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức VKSND năm 2014 và Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015, VKSND THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự, buộc tội đối với người phạm tội, pháp nhân thương mại phạm tội, được thực hiện ngay từ khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong suốt quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự⁴. Kiểm sát hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự là hoạt động của VKSND để kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của CQĐT, Tòa án, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, được thực hiện trong suốt quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự nhằm bảo đảm cho việc giải quyết vụ án hình sự

được thực hiện đúng pháp luật⁵. Khoản 7 Điều 15 Luật Tổ chức VKSND quy định, VKSND: “*Kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật*”. Do vậy, phòng ngừa tội phạm cũng là một nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng của VKSND, được thực hiện trong quá trình THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp của mình.

Nhận thức được tầm quan trọng của THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong tố tụng hình sự, trong thời gian qua, VKS các cấp đã tăng cường trách nhiệm công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự. Do đó, ngành Kiểm sát nhân dân đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: Đã kịp thời phát hiện, xử lý nhanh chóng, đúng quy định các hành vi vi phạm và tội phạm; bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án được khách quan, toàn diện, đúng pháp luật; không làm oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm; hạn chế đến mức thấp nhất việc áp dụng sai các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, các hành vi vi phạm pháp luật trong điều tra, truy tố và xét xử, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm lợi ích tốt nhất cho người phạm tội là người dưới 18 tuổi... Đồng thời, VKS kiểm sát chặt chẽ quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử để bảo đảm việc CQĐT, Tòa án ban hành các quyết định tố tụng, tiến hành các hoạt động điều tra, xét xử đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và

⁴ Lại Viết Quang – Nguyễn Đức Hạnh (Đồng chủ biên), “Giáo trình thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, truy tố vụ án hình sự”. Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2020; tr.9.

⁵ Mai Đắc Biên, “Quyền hạn của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015”. *Tạp chí Bản tin pháp lý* – Đại học tổng hợp quốc gia Kuban, Liên bang Nga, số 02/2021; tr.20 (tiếng Nga).

lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt bảo vệ quyền con người của bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi. VKS các cấp đã thực hành quyền công tố, kiểm sát chặt chẽ ngay từ khi CQĐT phát hiện tội phạm, tiến hành các hoạt động kiểm tra, xác minh, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tiến hành các hoạt động điều tra. VKS bảo đảm cho việc khởi tố, điều tra, xét xử chấp hành đúng các quy định của pháp luật, trong đó đặc biệt chú trọng áp dụng các nguyên tắc tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại Điều 414 BLTTHS năm 2015, bảo đảm lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi phạm tội.

Tất cả những trường hợp khởi tố bị can, áp dụng các biện pháp ngăn chặn đối với bị can, Kiểm sát viên (KSV) đều yêu cầu Điều tra viên (ĐTV) xác định rõ căn cứ khởi tố, căn cứ và sự cần thiết của việc bắt, tạm giữ, tạm giam, giải thích rõ cho bị can biết lý do ngay trong lần lấy lời khai đầu tiên hoặc ngay khi bắt, tạm giữ, tạm giam. Một số trường hợp bị can kêu oan, tình tiết vụ án phức tạp, vụ việc được dư luận xã hội quan tâm thì KSV trực tiếp tiến hành lấy lời khai, hỏi cung hoặc một số biện pháp kiểm tra, xác minh để xác định sự thật khách quan làm căn cứ phê chuẩn quyết định khởi tố bị can hoặc các lệnh, quyết định của CQĐT. Một số trường hợp VKS yêu cầu CQĐT thay đổi hoặc tự mình thay đổi các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn cho đúng với hành vi phạm tội của bị can, bảo đảm tính có căn cứ và hợp pháp của các quyết định⁶. Khi áp dụng biện pháp ngăn chặn

đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, KSV căn cứ chặt chẽ vào quy định tại Điều 419 BLTTHS; theo đó, chỉ áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi khi có căn cứ cho rằng việc áp dụng biện pháp giám sát và các biện pháp ngăn chặn khác không hiệu quả. Thời hạn tạm giam đối với người dưới 18 tuổi bằng hai phần ba thời hạn tạm giam đối với người đủ 18 tuổi trở lên quy định tại BLTTHS. Khi không còn căn cứ để tạm giữ, tạm giam thì VKS yêu cầu CQĐT kịp thời hủy bỏ, thay thế bằng biện pháp ngăn chặn khác hoặc tự mình ra quyết định hủy bỏ thay thế theo quy định của pháp luật.

THQCT và kiểm sát các hoạt động điều tra của CQĐT, ĐTV trong các vụ án do người dưới 18 tuổi thực hiện là một trong những nhiệm vụ quan trọng của KSV trong quá trình điều tra để bảo đảm thu thập đầy đủ chứng cứ chứng minh tội phạm và tính hợp pháp của các chứng cứ đó. KSV đã gắn công tố với hoạt động điều tra ngay từ giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, tích cực đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh, yêu cầu điều tra một cách kịp thời, hiệu quả, sát với diễn biến của quá trình điều tra. KSV tích cực tham gia vào các hoạt động điều tra mà yêu cầu sự có mặt của KSV, như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám xét, đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra, nhận biết giọng nói. Trong trường hợp cần thiết, để bảo đảm cho việc thu thập đầy đủ chứng cứ chứng minh tội phạm, KSV

законодательству России и Вьетнама (Quyền hạn của Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Liên bang Nga và Việt Nam)". NXB: Iurlitinform; Mátxcova, Liên bang Nga, tr.115 (tiếng Nga).

⁶ Mai Đắc Biên, Semensop V.A (2012), sách chuyên khảo: "Полномочия прокурора в досудебном производстве по уголовно-процессуальному

trực tiếp tiến hành một số hoạt động điều tra như hỏi cung bị can, lấy lời khai của người làm chứng, của người bị hại... để thu thập cả chứng cứ buộc tội và chứng cứ gỡ tội đối với bị can⁷.

KSV đã tích cực, chủ động yêu cầu CQĐT, ĐTV làm rõ các đặc điểm riêng biệt trong các vụ án do người dưới 18 tuổi thực hiện như: Tuổi, mức độ phát triển về thể chất và tinh thần, mức độ nhận thức về hành vi phạm tội của người dưới 18 tuổi; Điều kiện sinh sống và giáo dục; Có hay không có người đủ 18 tuổi trở lên xúi giục; Nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội. Điều tra làm rõ tính mạnh động, tự phát trong hành vi phạm tội của bị can; sự ăn năn, hối cải và khả năng giáo dục đối với bị can. Xác định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự⁸. Làm rõ những nội dung này giúp cho quá trình giải quyết vụ án hình sự sau này được đúng đắn, bảo đảm lợi ích tốt nhất cho bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Trong THQCT, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự do người dưới 18 tuổi thực hiện, VKS đã quán triệt các yêu cầu về cải cách tư pháp của Đảng, trong đó chú trọng nội dung “nâng cao chất lượng tranh tụng tại các phiên tòa xét xử, coi đây là khâu đột phá của hoạt động tư pháp”⁹, “Xây dựng chế định tố tụng tư

pháp lấy xét xử là trung tâm, tranh tụng là đột phá”¹⁰, kết hợp chặt chẽ nguyên tắc “Tranh tụng trong xét xử được bảo đảm” với các nguyên tắc khác của BLTTHS, đặc biệt là nguyên tắc suy đoán vô tội. KSV tích cực nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, nắm chắc các chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội, chuẩn bị đầy đủ đề cương tham gia xét hỏi, bản luận tội, tham gia xét hỏi tại phiên tòa để kiểm tra, đánh giá các chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, tiếp tục làm rõ nội dung của vụ án, tích cực tham gia tranh luận, đối đáp đến cùng từng ý kiến của người tham gia tố tụng để bảo vệ quan điểm truy tố, buộc tội của VKS.

Trong thời gian qua, THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp của KSV trong các vụ án hình sự nói chung và các vụ án do người dưới 18 tuổi thực hiện nói riêng đã có sự chuyển biến tích cực về mọi mặt. Hầu hết các vụ án VKS truy tố đều có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. KSV đã thực hiện tốt chức năng THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự¹¹. Số bị cáo Tòa án tuyên không phạm tội đã được hạn chế đáng kể, nhiều địa phương đã không để xảy ra tình trạng khởi tố, điều tra, truy tố oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm trong nhiều năm. KSV đã có sự trưởng thành rõ rệt trong công tác chuyên môn, chủ động, tích cực và chuyên nghiệp hơn trong các hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động điều tra, xét xử. Những kết

⁷ Mai Đắc Biên – Quách Đình Lực, “Thực tiễn bảo đảm nguyên tắc suy đoán vô tội trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự từ góc nhìn của Kiểm sát viên”, *Tạp chí Nghề luật*, số 09/2020, tr.42-47.

⁸ Phan Thị Thu Lê – Hoàng Hải Yến, “Một số vấn đề về bảo vệ quyền của phụ nữ và trẻ em gái bằng pháp luật hình sự Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số 04/2020, tr. 24.

⁹ Nghị quyết số 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, ngày 02/6/2005.

¹⁰ Nghị quyết số 27/NQ-TW ngày 9/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

¹¹ Cao Thị Ngọc Hà, “Thực tiễn thực hiện quyền bào chữa của người bị buộc tội và giải pháp hoàn thiện”, *Tạp chí Nghề luật*, số 05/2020.

quả đạt được trên đây đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của ngành Kiểm sát nhân dân, đáp ứng được yêu cầu của cải cách tư pháp và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, thiếu sót cần khắc phục, như việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử vẫn còn xảy ra tình trạng sai tội danh, quá thời hạn tố tụng; thực tiễn cho thấy vẫn còn tình trạng có nơi, có lúc lạm dụng áp dụng biện pháp tạm giam¹²; hồ sơ vụ án bị trả để điều tra bổ sung nhiều lần, một số bản án bị Tòa án cấp trên hủy, sửa... Những hạn chế, thiếu sót trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, trong đó chủ yếu do yếu tố con người, như trình độ pháp luật, năng lực chuyên môn, trách nhiệm của một số cán bộ, ĐTV, KSV, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân còn hạn chế, chưa thực hiện đúng trách nhiệm của mình, đôi khi còn lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm do người dưới 18 tuổi thực hiện của Viện kiểm sát nhân dân

3.1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành, thanh tra, kiểm tra của lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử vụ án hình sự, sự phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng

¹² Hoàng Tám Phi, “Một số kiến nghị hoàn thiện quy định về thời hạn tạm giam trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015”, *Tạp chí Tòa án nhân dân*, số 6/2019, tr.33.

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch công tác của VKSND tối cao, VKS các cấp xây dựng kế hoạch công tác của mình, trong đó cần phải tăng cường nội dung THQCT, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong các hoạt động tư pháp¹³, kiểm sát điều tra, xét xử một cách cụ thể, rõ ràng. Trên cơ sở đó, lãnh đạo VKS thường xuyên quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động của KSV, chú trọng kiểm tra việc ban hành các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn các lệnh, quyết định của CQĐT, việc ban hành quyết định truy tố, bảo đảm việc khởi tố, điều tra, truy tố cũng như áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế đối với bị can phải đúng quy định của pháp luật. VKS cấp trên cần tăng cường việc thanh tra, kiểm tra công tác THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử của VKS cấp dưới, xử lý kịp thời và nghiêm túc các vi phạm pháp luật của KSV, đồng thời biểu dương thành tích của KSV khi thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Sự phối hợp giữa VKS với CQĐT, Tòa án trong quá trình điều tra, xét xử là một trong những điều kiện quan trọng bảo đảm cho việc khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử có kết quả tốt. Khi THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử đối với các vụ án do người dưới 18 tuổi thực hiện, KSV phải kịp thời phối hợp với CQĐT ngay từ khi phát hiện tội phạm và trong suốt quá trình điều tra để việc điều tra đạt kết quả cao và hạn chế thấp nhất những vi phạm có thể phát sinh¹⁴. KSV cần phối hợp chặt

¹³ Nguyễn Đăng Phú, “Dự báo về đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường phòng ngừa tội buôn lậu trên địa bàn miền Đông Nam Bộ”, *Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội*, số 12/2019, tr. 64.

¹⁴ Ung Thị Thanh Dương, “Một số kinh nghiệm trong thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự về bảo vệ động vật hoang dã”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 03/2020, tr. 51.

chẽ với Tòa án ngay từ giai đoạn chuẩn bị xét xử để kịp thời khắc phục những thiếu sót còn tồn tại trong vụ án mà Tòa án yêu cầu, phối hợp tốt trong việc tổ chức xét xử, bảo đảm việc xét xử được an toàn, đúng thời hạn và đúng quy định của pháp luật. Thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm cho thấy, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan chuyên môn là điều kiện tiên quyết bảo đảm chất lượng và hiệu quả của công tác này¹⁵.

3.2. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, Kiểm sát viên ngành Kiểm sát nhân dân

Hiện nay, việc nâng cao trình độ kiến thức pháp luật nói chung và pháp luật tố tụng hình sự nói riêng cho cán bộ, KSV làm công tác THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự là yếu tố hết sức quan trọng, bảo đảm việc giải quyết vụ án có chất lượng cao, phát hiện nhanh chóng vi phạm trong các quyết định và hoạt động của CQĐT, Tòa án để loại trừ vi phạm, khắc phục hậu quả. Ngành Kiểm sát cần tiếp tục thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên¹⁶; phân công, bố trí hợp lý cán bộ, KSV có trình độ năng lực chuyên môn phù hợp để kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong từng vụ việc cụ thể¹⁷. Từ

năm 2016 đến năm 2021, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội đã đào tạo được 2.650 sinh viên đại học chuyên ngành Kiểm sát; mở nhiều lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 17.745 công chức, viên chức; cử 84 công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài¹⁸. Đồng thời, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội cần mở rộng đào tạo trình độ thạc sỹ, tiến sỹ luật, xây dựng chiến lược đào tạo cán bộ đáp ứng các yêu cầu về cải cách tư pháp trong dài hạn¹⁹. Cần tiếp tục tổ chức thường xuyên các lớp bồi dưỡng, tập huấn, các Hội thảo khoa học, Hội nghị tổng kết thực tiễn công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, đúc rút kinh nghiệm nâng cao khả năng thực tiễn trong các hoạt động tố tụng hình sự²⁰. Tăng cường công tác phối hợp tổ chức hội nghị liên ngành để rút kinh nghiệm chung²¹. Bản thân KSV khi được phân công THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự do người dưới 18 tuổi thực hiện cần xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của mình, những quy định trong thủ tục tố tụng đặc biệt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, nêu cao đạo đức của người cán bộ Kiểm sát trong khi thi

¹⁵ Nguyễn Thị Hương, “Phát hiện, xử lý các vụ án tham ô tài sản: Thực trạng và giải pháp khắc phục, hạn chế, bất cập”, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 5(381)/2019, tr. 54.

¹⁶ Nguyễn Đăng Phú, *Tlđđ*, tr. 64.

¹⁷ Trương Đức Anh, “Viện kiểm sát quân sự Quân khu 5 nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 06/2014, tr. 57-61.

¹⁸ Tăng Ngọc Tuấn, “Khắc sâu lời Bác Hồ dạy, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ Kiểm sát vừa hồng vừa chuyên”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 04/2021, tr. 28.

¹⁹ Mai Đắc Biên, “Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội”, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, số Đặc biệt (36)/2020, tr. 57.

²⁰ Nguyễn Thị Hạnh Quyên – Hoàng Thịnh, “Một số giải pháp về phòng ngừa oan, sai, bỏ lọt tội phạm trong hoạt động tố tụng hình sự nhằm bảo đảm quyền con người, quyền công dân ở nước ta hiện nay”, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*, số 5 (326)/2019, tr. 22.

²¹ Đào Thịnh Cường, “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 14/2023, tr. 29.

hành công vụ. KSV chú trọng làm rõ những đặc điểm riêng của bị can, bị cáo như độ tuổi, trình độ văn hóa, nhận thức pháp luật, môi trường sống, tình trạng sức khỏe của bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi, các chính sách nhân đạo đối với người phạm tội là người dưới 18 tuổi. KSV phải nắm vững và tôn trọng, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền con người của bị can, bị cáo trong tố tụng hình sự, đặc biệt bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi, kịp thời phát hiện vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử để báo cáo, đề xuất lãnh đạo Viện xử lý, khắc phục vi phạm, hạn chế thấp nhất tình trạng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử oan, sai và bỏ lọt tội phạm đối với người phạm tội là người dưới 18 tuổi.

3.3. Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác của ngành Kiểm sát nhân dân, chế độ đãi ngộ cho cán bộ, Kiểm sát viên

Cơ sở vật chất là điều kiện quan trọng để cán bộ, KSV thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Hiện nay, các trụ sở làm việc của một số VKS còn chật hẹp, trang thiết bị chưa đầy đủ và lạc hậu, nhất là VKS cấp huyện nên cần tập trung đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc. Nhà nước cần có chính sách quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho ngành KSND như xây dựng trụ sở khang trang, cấp xe ô tô công vụ, xây dựng phòng ghi âm, ghi hình có âm thanh...²² Cần trang bị phương tiện đi lại cho KSV ở các tỉnh miền núi, hải đảo để thuận lợi cho việc thực hiện các công tác

kiểm sát như khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra. Bên cạnh đó, cần tăng cường hiện đại hoá trang thiết bị như máy tính xách tay, hệ thống mạng Internet, phần mềm để thực hiện việc số hóa hồ sơ, báo cáo án, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ. Hỗ trợ trang thiết bị hiện đại, đủ sức đấu tranh với các phương thức phạm tội mới, đặc biệt là tội phạm công nghệ cao²³. Tăng cường các chế độ, chính sách đãi ngộ như lương, thưởng, phụ cấp, khen thưởng một cách phù hợp, thỏa đáng để đội ngũ cán bộ, KSV yên tâm công tác, không có tư tưởng, hành vi tiêu cực, tham nhũng, cố ý làm trái gây hậu quả không tốt đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nói chung và công tác THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử vụ án hình sự nói riêng, bảo đảm sự răn đe, trừng phạt của pháp luật đối với người phạm tội, đồng thời bảo vệ hiệu quả quyền con người của bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi.

3.4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tăng cường sự giám sát của cơ quan nhà nước, của nhân dân đối với hoạt động tố tụng của Viện kiểm sát

Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao hiểu biết của người dân về các chủ trương, chính sách, pháp luật, nâng cao năng lực hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm cho các tổ chức quần chúng để họ tham gia hỗ trợ các hoạt động của địa phương là nền tảng cho sự thành công trong việc thực hiện xã hội hóa công tác đấu tranh phòng chống tội

²² Nguyễn Văn Khánh, “Những lưu ý khi kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 23/2019, tr. 22.

²³ Nguyễn Thị Hạnh Quyên - Hoàng Thịnh, *Ilđđ*, tr. 23.

phạm²⁴. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quyền con người, quyền công dân và các quyền con người của bị can, bị cáo trong tố tụng hình sự là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan tiến hành tố tụng để bảo đảm thực hiện đúng các quyền mà bị can được hưởng, đồng thời, bị can, bị cáo cũng hiểu biết sâu sắc quyền của mình để tự bảo vệ. Đối với người bị buộc tội, cần nâng cao khả năng tự bảo vệ quyền con người của họ bằng việc tạo điều kiện tốt nhất để họ có thể tiếp cận các dịch vụ pháp lý thực hiện quyền bào chữa của mình trong quá trình tố tụng...²⁵.

Ngành Kiểm sát nhân dân phải là một cơ quan chịu trách nhiệm tuyên truyền và mỗi cán bộ Kiểm sát là một tuyên truyền viên về nội dung Hiến pháp năm 2013. Cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục như thông qua hội nghị, họp báo, tư vấn, đối thoại hoặc trên trang thông tin điện tử của VKSND tối cao²⁶. Tăng cường hoạt động của các cơ quan của Quốc hội (Ủy ban Tư pháp), Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc giám sát hoạt động THQCT, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử đối với các vụ án hình sự do người dưới 18 tuổi thực hiện nhằm bảo đảm sự răn đe, giáo dục và trừng phạt của pháp luật đối với người phạm tội, đồng thời

nhằm bảo đảm quyền con người của họ trong tố tụng hình sự, hạn chế và tiến tới loại trừ hoàn toàn tình trạng khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử oan, sai. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân, Tòa án, VKS cấp huyện, quận, nơi không tổ chức Hội đồng Nhân dân²⁷.

Để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người bị buộc tội, không thể thiếu được hoạt động giám sát của Nhân dân (nói chung) và của VKSND (nói riêng) đối với các hoạt động tố tụng hình sự của cơ quan/người tiến hành tố tụng²⁸. Tăng cường việc giám sát của Nhân dân thông qua các đại diện dân cử trong các cơ quan Nhà nước hoặc trong các vụ án khởi tố theo yêu cầu của bị hại là một biện pháp tốt của việc giám sát đối với hoạt động của CQĐT và VKS. Do vậy, giám sát xã hội đối với hoạt động điều tra, truy tố, xét xử để kịp thời phát hiện những sai phạm, đề ra biện pháp khắc phục, ngăn ngừa không cho tái diễn là việc làm có ý nghĩa hết sức quan trọng trong chiến lược cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Giám sát trong tố tụng hình sự bảo đảm cho việc áp dụng đúng đắn, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra vụ án hình sự, là biện pháp pháp lý bảo vệ tốt nhất quyền con người của bị

²⁴ Nguyễn Đình Ngãi - Vũ Mai Quỳnh, "Nâng cao vai trò của quần chúng nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm phạm an ninh tổ quốc", *Tạp chí Tòa án*, số 20 (tháng 10/2021), tr. 37.

²⁵ Nguyễn Văn Đồng, "Thực hiện quy định của Hiến pháp về quyền con người trong tố tụng hình sự ở Việt Nam", *Tạp chí Luật học*, số 6/2019, tr. 32.

²⁶ Nguyễn Thị Hương, *Tlđđ*, tr. 29.

²⁷ Nguyễn Hữu Hào, "Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh", *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 7(383)/2019, tr. 12.

²⁸ Trần Hưng Bình, "Một số vấn đề về áp dụng những quy định có lợi cho người bị buộc tội theo Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự", *Tạp chí Kiểm sát*, số 16/2016, tr. 20.

can trong tố tụng hình sự theo quy định của Hiến pháp và pháp luật²⁹.

3.5. Tăng cường phát triển đội ngũ luật sư để bảo đảm việc bào chữa, bảo vệ quyền con người của bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi trong tố tụng hình sự

Tính đến ngày 31/12/2022, tổng số Luật sư của Liên đoàn Luật sư Việt Nam là 17.317 Luật sư³⁰, trong khi đó, trung bình hằng năm có khoảng 82.000 vụ án hình sự với 120.000 bị can bị khởi tố³¹. Với số lượng luật sư trên, có thể chưa đáp ứng được yêu cầu trong việc bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng nói chung và bị can, bị cáo là người dưới 18 tuổi nói riêng. Do vậy, cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật, các biện pháp khác để tăng nhanh số lượng và chất lượng luật sư tham gia bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng; sửa đổi quy định của pháp luật để luật sư được tham gia bào chữa, bảo vệ sớm hơn ngay từ khi lấy lời khai, hỏi cung, đối chất, nhận dạng, thực nghiệm điều tra, đơn giản thủ tục tham gia bào chữa, bảo vệ, tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện được công việc bào chữa. Ngoài ra, để hoạt động thu thập chứng cứ, tài liệu, đồ vật của người bào chữa được thực hiện hiệu quả, cần xây dựng

văn hóa pháp đình, mối quan hệ phối hợp dựa trên các Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp trong công tác giữa Liên đoàn Luật sư Việt Nam với Bộ Công an, VKSND tối cao, TAND tối cao. Tất cả đều hướng đến mục tiêu việc điều tra, khám phá vụ án phải đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, tránh oan, sai hoặc bỏ lọt tội phạm³².

Thực hiện tốt chức năng THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp trong điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành Kiểm sát nhân dân, qua đó giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, phòng ngừa tội phạm. VKSND các cấp đã thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của VKS theo luật định, nhất là các quy định mới nhằm bảo đảm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ chống oan sai và bỏ lọt tội phạm, bảo đảm quyền con người, quyền công dân³³./.

²⁹ Nguyễn Huy Phụng (2013), “*Giám sát xã hội đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp theo yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”. Sách tham khảo; Nxb Tư pháp, Hà Nội, 2013, tr. 71.

³⁰ <http://lsvn.vn/> Phát triển số lượng và đảm bảo chất lượng của đội ngũ Luật sư Việt Nam; truy cập ngày 29/5/2023.

³¹ Báo cáo thống kê của VKSND tối cao.

³² Nguyễn Thanh Mai, “Một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về hoạt động thu thập chứng cứ của người bào chữa trong tố tụng hình sự”, *Tạp chí Nghề luật*, số 3/2019, tr. 62.

³³ Trần Quốc Vượng, “Ngành Kiểm sát nhân dân đã góp phần tích cực vào công tác, xây dựng, chỉnh đốn đảng, phòng chống tham nhũng, phát triển kinh tế, xã hội của đất nước”, *Tạp chí Kiểm sát*, số 03/2021, tr. 4.